

Số: 61/QĐ-MNTT

Tân Tiến, ngày 06 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế Phối hợp Nhà trường - Gia đình - Xã hội
trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TÂN TIẾN

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ Thông tư 55/2011/TT-BGD&ĐT, ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh (Ban ĐDCMHS);

Căn cứ Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Luật giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế Phối hợp Nhà trường - Gia đình - Xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận liên quan có trách thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy; UBND xã (b/c);
- HCM HS (thực hiện);
- CBGVNV;
- Lưu:HS./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hà

QUY CHẾ
Phối hợp Nhà trường - Gia đình - Xã hội
trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định đối tượng thực hiện; trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình, xã hội; nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh; quy định chế độ khen thưởng, xử lý vi phạm.

2. Quy chế được áp dụng trong trường Mầm non Tân Tiến; CBGVNV, Cha mẹ học sinh, UBND xã Tân Tiến và các ban ngành trong địa bàn xã Tân Tiến.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.

2. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục học sinh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên tham gia.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; xây dựng kế chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hàng năm về đạo đức, thể chất, nếp sống văn hoá, sức khỏe, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, an toàn giao thông, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường cho học sinh.

2. Phối hợp trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, tạo điều kiện để được học tập và rèn luyện.

3. Phối hợp trong xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học của nhà trường.

4. Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

Điều 4. Chủ thể đại diện

Đại diện nhà trường là Hiệu trưởng; đại diện gia đình học sinh là cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp; đại diện xã hội là các đoàn thể chính trị - xã hội do Mặt trận Tổ quốc, Ủy ban nhân dân xã làm đại diện.

Chương II
TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA NHÀ TRƯỜNG,
GIA ĐÌNH, XÃ HỘI

Điều 5. Trách nhiệm của nhà trường

1. Quản lý, tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và các hoạt động giáo dục theo mục tiêu chương trình giáo dục Mầm non, thường xuyên tổ chức các hoạt động vui chơi, tham quan ngoài trời, nhằm hình thành và rèn cho học sinh kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ, nếp sống cho trẻ.

2. Quản lý chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong thời gian ở trường.

3. Tổ chức tốt công tác bán trú, đảm bảo chế độ dinh dưỡng, đảm bảo VSATTP, đảm bảo khẩu phần ăn, giấc ngủ cho trẻ.

4. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc phối hợp với cha mẹ học sinh để phối hợp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

5. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật theo yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá, đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan xanh - sạch - đẹp - an toàn; giáo dục trẻ có ý thức xây dựng và bảo vệ môi trường.

6. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và các tệ nạn xã hội.

7. Huy động lực lượng giáo viên và Ban đại diện cha mẹ cùng với địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

8. Thiết lập và duy trì mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên giữa nhà trường, giáo viên với cha mẹ học sinh qua gặp gỡ trực tiếp, gọi điện thoại, các buổi họp cha mẹ học sinh để thông báo kịp thời cho gia đình về tình hình và những vấn đề liên quan đến học sinh cần sự phối hợp của gia đình. Tổ chức hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử, yêu nước trong việc bảo vệ chủ quyền biển đảo cho học sinh có sự tham dự của cha mẹ học sinh,...trên cơ sở đó đề xuất biện pháp phù hợp trong phối hợp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục học sinh.

9. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, đoàn thể xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục.

10. Phối hợp với các cơ quan, các ban, ngành chức năng, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, trật tự ATGT, nếp sống văn hoá, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, giáo dục về sức khỏe, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường cho học sinh; tham gia tốt các phong trào do cấp trên và địa phương phát động.

11. Báo cáo kịp thời với UBND xã, PGD&ĐT về tổ chức thực hiện Quy chế ở đơn vị mình.

Điều 6. Quyền hạn của nhà trường

1. Thực hiện các quyền hạn theo quy định của Điều lệ nhà trường và quy định của pháp luật.

2. Tham mưu với UBND các cấp đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo mục tiêu giáo dục toàn diện và quy định xây dựng cơ sở vật chất trường chuẩn quốc gia.

3. Kiến nghị chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng đảm bảo điều kiện về an ninh trật tự khu vực trường học, không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

4. Phối hợp cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội khác tham gia đóng góp kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường học theo pháp luật hiện hành.

Điều 7. Trách nhiệm của gia đình

1. Nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, tạo điều kiện cho con em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của nhà trường; cho con em đi học đều, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của trẻ em theo Công ước quốc tế, Luật giáo dục, Luật bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và các văn bản có liên quan.

2. Xây dựng gia đình văn hoá, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ của con em; người lớn tuổi có trách nhiệm giáo dục, gương mẫu cho con em mình học tập, tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập tại nhà, cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

3. Quản lý, giám sát sinh hoạt của con em mình tại nhà. Nắm vững diễn biến tâm lý, tư tưởng, phẩm chất, năng lực, sự phát triển của con em, chủ động thông báo cho nhà trường và giáo viên chủ nhiệm những vấn đề không bình thường của con em mình để thống nhất biện pháp phối hợp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

4. Chủ động, tích cực phối hợp cùng nhà trường và các tổ chức đoàn thể giáo dục con em; phải chịu trách nhiệm bảo vệ con em mình theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ban đại diện cha mẹ học sinh, Ban giám hiệu nhà trường hoặc giáo viên chủ nhiệm tổ chức, đóng góp đầy đủ các khoản theo quy định của Nhà nước. Đồng thời tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục và các hoạt động từ thiện.

Điều 8. Quyền của gia đình

1. Cha mẹ học sinh có các quyền quy định tại Điều 95 của Luật Giáo dục và trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh tại Thông tư 55.

2. Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về nội dung, chương trình phối hợp và phương pháp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục học sinh của trường.

3. Yêu cầu nhà trường thường xuyên thông báo kết quả học tập và sức khỏe của con em mình; tham gia các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường; yêu cầu nhà trường giải quyết theo pháp luật những vấn đề có liên quan đến việc giáo dục con em.

4. Kiến nghị với các cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm của cá nhân hoặc tổ chức về quyền của trẻ em được pháp luật Nhà nước Việt Nam quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của xã hội

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh, chỉ đạo và hỗ trợ sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo các điều kiện thuận lợi cho các hoạt động giáo dục và sự phát triển giáo dục; tuyên truyền để mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục. Các cấp chính quyền tuyên truyền về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc chấp hành pháp luật, thực hiện lối sống văn hóa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm chuẩn mực đạo đức, bạo lực diễn ra ngoài xã hội.

2. Các đoàn thể, tổ chức xã hội vận động người dân tham gia xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư, tạo môi trường lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những tác động có ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục; phối hợp với nhà trường trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; huy động các nguồn lực cho sự phát triển giáo dục; sẵn sàng đáp ứng khi nhà trường có

những yêu cầu, đề nghị về sự hỗ trợ, giúp đỡ trong công tác giảng dạy, giáo dục học sinh; chủ động xây dựng các quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài, quỹ tài năng trẻ để hỗ trợ học sinh gặp khó khăn, khen thưởng động viên kịp thời học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện

Điều 10. Quyền hạn của xã hội

1. Yêu cầu nhà trường trên địa bàn thông báo định kì, hoặc đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.

2. Yêu cầu nhà trường trên địa bàn phối hợp để triển khai, thực hiện những chủ trương, nhiệm vụ có nội dung liên quan tới chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho học sinh.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Nhà trường xây dựng quy chế và tổ chức thực hiện. Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong công tác phối hợp, tuyên truyền. Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình học sinh; tham mưu cho cấp ủy Đảng, Chính quyền, Đoàn thể về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của Nhà trường.

Điều 12. Gia đình nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc tạo điều kiện cho con em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của Nhà trường. Chủ động, tích cực phối hợp cùng Nhà trường giáo dục, chăm sóc con em.

Ban đại diện cha mẹ học sinh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, chủ động phối hợp chặt chẽ với nhà trường và các tổ chức xã hội tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 13. Các cấp Lãnh đạo, Chính quyền, Đoàn thể luôn quan tâm chỉ đạo và tham gia quản lý sự nghiệp giáo dục, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để học sinh vui chơi cũng như học tập; đưa ra những kiến nghị đối với các cơ quan có liên quan để làm tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ/.

TM.UBND



**PHÓ CHỦ TỊCH
Lê Văn Dũng**

TM.BĐDCHMHS

Quyên

Nguyễn Thị Quỳnh

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hà